

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUANG THỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 128/BC-UBND

Quang Thịnh, ngày 12 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024**

Phần I

I. Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2023

Năm 2023, tình hình kinh tế trong nước đã được phục hồi sau những năm bùng phát của đại dịch Covid-19, tuy nhiên vẫn chịu sự tác động từ những khó khăn chung của tình hình kinh tế thế giới dẫn đến giá cả đầu vào, chi phí cho sản xuất, kinh doanh tăng cao, còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro; thu ngân sách trên địa bàn gặp nhiều khó khăn,... từ đó đã tác động và ảnh hưởng đến các ngành kinh tế và đời sống xã hội nói chung. Trước bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự phối hợp tạo điều kiện giúp đỡ của các phòng, ban, cơ quan huyện; cùng với sự tập trung cao trong lãnh đạo của Đảng ủy, HĐND xã, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt của UBND xã; sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, sự nỗ lực cố gắng của các tầng lớp nhân dân trong xã đã phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, chủ động bám sát tình hình; quyết tâm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nên tình hình kinh tế - xã hội của xã vẫn giữ ổn định và đạt được kết quả tích cực. Giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu tăng 14,7 %. Trong đó: Nông-Lâm nghiệp và thủy sản tăng 7,6 %; Công nghiệp- xây dựng tăng 18,7 %; Dịch vụ tăng 17,9 %. Kết quả cụ thể trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất Công nghiệp- xây dựng và Kinh doanh- dịch vụ;

Trên địa bàn xã hiện có 21 Doanh nghiệp; 433 hộ gia đình đang hoạt động sản xuất và kinh doanh dịch vụ (tăng 02 hộ kinh doanh dịch vụ so với cùng kỳ năm 2022). Trước những khó khăn chung của tình hình kinh tế trong nước như: giá điện, xăng dầu, khí đốt, nguyên liệu đầu vào chi phí cho các ngành sản xuất tăng cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động đầu tư sản xuất của các doanh nghiệp, các hoạt động kinh doanh dịch vụ... song các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh dịch vụ trên địa bàn xã đã cố gắng khắc phục, vượt qua khó khăn tiếp tục duy trì, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Giá trị sản xuất công nghiệp- xây dựng năm 2023 ước đạt 134,7 tỷ đồng, đạt 100 % KH năm, tăng 3,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước; Giá trị Thương mại - dịch vụ ước đạt 93,3 tỷ đồng, đạt 100 % KH năm, tăng 5,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

1.2. Sản xuất nông nghiệp; phòng chống thiên tai; xây dựng nông thôn mới

a) Về trồng trọt:

Diện tích gieo trồng cả năm 913,2/915 ha cây trồng các loại, đạt 99,8 % KH; giảm 14,6 ha so với cùng kỳ năm trước (do chuyển mục đích sử dụng đất sang các mục đích khác); trong đó DT gieo cấy lúa 2 vụ 635,7/640 ha, đạt 99,3 % KH năm, giảm 7,3 ha so cùng kỳ năm trước; Năng suất lúa bình quân cả năm ước đạt 54,2 tạ/ha (tương đương 195 kg/sào), sản lượng thóc ước đạt 3.443 tấn. Cây trồng khác 277,5 ha.

b) Chăn nuôi:

Tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi trong năm cơ bản ổn định, không có dịch bệnh phức tạp phát sinh trên đàn gia súc, gia cầm. Tổng đàn lợn 10.463 con tăng 1.052 con so cùng kỳ năm trước, đạt 104,6 % KH năm; tổng đàn trâu, bò 906 con (trong đó đàn bò 571 con, tăng 7 con so với năm trước); tổng đàn gia cầm 102.700 con, tăng 8.400 con so với cùng kỳ năm trước; đạt 102,7 % KH năm

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản năm 2023 ước đạt 14,8 tỷ đồng, giảm 1,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, đạt 100,7 % kế hoạch năm.

c) Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai, quản lý hợp tác xã

Xây dựng, triển khai kế hoạch phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2023. Kiện toàn lại Ban chỉ huy, các tổ xung kích PCLB xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Chỉ đạo Hợp tác xã thường xuyên củng cố, tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng, triển khai thực hiện tốt các khâu dịch vụ, phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn được thuận lợi.

d) Công tác chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới

Tập trung chỉ đạo 01 thôn (Phan Thượng) xây dựng hoàn thành NTM kiểu mẫu. Đã được Chủ tịch UBND huyện ký Quyết định công nhận ngày 31/7/2023. Tiếp tục chỉ đạo các thôn còn lại đầu tư xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu theo lộ trình. Thường xuyên củng cố, nâng cao các tiêu chí, giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

1.3. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Công tác quản lý nhà nước về đất đai và tài nguyên luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp thực hiện hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã theo kế hoạch (Khu dân cư công UBND xã giai đoạn 5, tuyến đường vành đai phía bắc của huyện, mở rộng trại tạm giam công an tỉnh, nhà trụ sở làm việc công an xã...). Tập trung chỉ đạo giải quyết, xử lý các trường hợp vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19 và Kết luận số 120 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong năm 2023 đã thiết lập 25 hồ sơ vi phạm hành chính, đã trình UBND huyện xử phạt 12 trường hợp theo thẩm quyền. Phối hợp với cơ quan chuyên môn huyện tổ chức thực hiện việc xác định vị trí, khu vực, diện tích từng thửa đất vi phạm làm cơ sở giải quyết từng trường hợp cụ thể theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường. Duy trì và phát huy hiệu quả “Ngày chủ nhật xanh” trong các cơ quan trường học và cộng đồng dân cư ở các thôn. Chỉ đạo thực hiện tốt việc huy động toàn dân tập

trung thu gom, xử lý triệt để rác thải sinh hoạt ra môi trường theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020. Tuyên truyền vận động thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn đạt trên 98%/ tổng số hộ phải thu. Trên địa bàn xã không phát sinh điểm tồn lưu rác thải trái quy định. Tiếp tục phát huy hiệu quả Đề án Phụ nữ tham gia phân loại chất thải sinh hoạt tại nhà, triển khai nhân rộng mô hình trên địa bàn xã.

1.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, trật tự an toàn giao thông

Năm 2023 triển khai thực hiện đầu tư 5 dự án công trình trên địa bàn xã với tổng vốn đầu tư 8,3 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng 3/5 công trình; còn lại 2 công trình (Nhà làm việc CA xã dự kiến hoàn thành bà giao vào tháng 10/2023; công trình kiên cố hóa kênh mương thuộc nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh bảo vệ đất trồng lúa đã hoàn thiện thủ tục hồ sơ dự kiến khởi công sau khi thu hoạch xong vụ lúa mùa). Tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 (trong đó cả trả nợ) đến nay đạt 81 % dự toán. Tập trung hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành.

Triển khai kế hoạch, tổ chức ra quân giải tỏa hành lang an toàn giao thông trên địa bàn, xử lý tháo dỡ 4 mái che mái vẩy, chặt bỏ 3 cây xanh, dẹp bỏ 29 biển quảng cáo vi phạm hành lang, vĩa hè đường bộ tại các tuyến đường Quốc lộ 1A, tuyến đường liên xã, liên thôn.

1.5. Công tác tài chính, ngân sách xã

Công tác tài chính, ngân sách xã được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch đã đề ra, đảm bảo cân đối giữa nguồn thu và các khoản chi đáp ứng hoạt động thường xuyên của địa phương. Các khoản thu, chi ngân sách xã trên địa bàn được quản lý chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo đúng quy định của Pháp luật.

* Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2023 ước thực hiện: 21.356.682.000 đồng, đạt 157,5 % dự toán đầu năm;

Trong đó:

- Các khoản thu xã hưởng 100 %: 1.169.990.000 đ, đạt 371 % dự toán;
- Các khoản thu xã hưởng tỷ lệ %: 1.314.850.000 đ, đạt 16,3 % dự toán;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 8.743.888.000 đ; gồm:
 - + Bổ sung cân đối ngân sách: 4.263.291.000 đ
 - + Bổ sung có mục tiêu: 5.582.106.000 đ;
- Thu chuyển nguồn: 9.008.880.000 đ;
- Thu kết dư ngân sách xã: 17.565.000 đồng

* Tổng Chi ngân sách xã năm 2023 ước thực hiện: 16.283.291.000 đồng; đạt 120 % dự toán đầu năm;

- Trong đó: - Chi thường xuyên: 7.794.850.000 đồng; đạt 106 % dự toán;
 - Chi đầu tư: 8.488.441.000 đồng; đạt 137 % dự toán.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Về giáo dục.

Tập trung chỉ đạo các trường thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm học theo kế hoạch đề ra. Trong năm học các trường đã triển khai các cuộc vận động và phát động các phong trào thi đua thiết thực, nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp dạy và học. Quan tâm đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp

học, từng bước đáp ứng cơ bản nhu cầu dạy và học của các nhà trường. Duy trì, giữ vững 2/3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I, hoàn thành xây dựng trường THCS xã đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Kết quả đánh giá, xếp loại học sinh trong năm học 2022-2023:

+ Bậc học Mầm non: Kết quả đánh giá chất lượng trẻ trên 5 lĩnh vực theo các nội dung tiêu chí đều đạt trên 98 %.

+ Bậc Tiểu học: Đánh giá về năng lực, phẩm chất học sinh đều đạt trên 99 % trên tổng số học sinh.

+ Bậc THCS: Kết quả đánh giá, xếp loại về hạnh kiểm và học lực học sinh đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đầu năm học đề ra. Tỷ lệ học sinh khối lớp 9 xét tốt nghiệp đạt 97,9%.

Trong năm học đã có nhiều thầy cô giáo và học sinh ở các bậc học đạt thành tích trong các phong trào thi đua được các cấp khen thưởng.

2.2. Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em

Thường xuyên chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao năng lực, trách nhiệm, đạo đức nghề y của đội ngũ cán bộ y, bác sỹ đang công tác tại trạm y tế xã. Quan tâm trú trọng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trong năm, Trạm y tế xã đã thực hiện khám và điều trị cho 2.344 lượt người bệnh tại trạm, làm thủ tục chuyển tuyến trên 185 lượt bệnh nhân. Thực hiện tuyên truyền cho 1.408 phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai, tuyên truyền, vận động trực tiếp 125 đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện kế hoạch hóa gia đình, duy trì đình sản nữ 13 trường hợp. Số trẻ sinh trong năm 56 trẻ (32 nam, 24 nữ), Tỷ lệ giới tính khi sinh 133 nam/100 nữ; (07 trường hợp sinh con thứ 3 trở lên). Công tác quản lý nhà nước về y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được chỉ đạo thực hiện tốt. Không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

2.3. Văn hóa - thông tin; thể dục- thể thao

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác thông tin, tuyên truyền các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, của huyện và của xã. Quan tâm chú trọng đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình” gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh được nhân dân hưởng ứng sâu rộng. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và văn hóa công sở được quan tâm chỉ đạo và đạt hiệu quả thiết thực (trong đó việc tổ chức lễ viếng đám tang được thay đổi phù hợp hơn). Tổ chức thành công Liên hoan văn nghệ các làng văn hóa năm 2023 chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập huyện. Phối hợp tổ chức thành công trại hè thanh thiếu nhi xã năm 2023. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập xã (25/11/1953-25/11/2023).

Kết quả bình xét các danh hiệu văn hóa năm 2023: Hộ gia đình văn hóa năm 2023 đạt 92,3 %; hộ gia đình văn hóa 3 năm liên tục 76,8 %. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa 10/13 thôn, đạt 76,9%.

*** Thực hiện chính sách xã hội, lao động việc làm và Bảo hiểm xã hội**

Công tác lao động việc làm, chính sách an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm chỉ đạo. Trong năm có 182 người trong độ tuổi lao động có việc làm mới tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; 21 lao động xuất khẩu đi làm việc

có thời hạn ở nước ngoài. Việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng người có công. Chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hỗ trợ giảm nghèo: Đã tiếp nhận giải ngân dự án truyền thông giảm nghèo 2.600.000 đồng; tiểu dự án 1(Dự án 7) 6.500.000 đồng; tiểu dự án 2(Dự án 7) 3.900.000 đồng; dự án nuôi gà lai chọi 21.000.000 đồng; dự án nuôi bò nái sinh sản 94.000.000 đồng. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 giảm còn 2,29 % (giảm 0,61%)

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, BHXH tự nguyện được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Kết quả đến nay tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn xã đạt 99,98%. Đến nay đã vận động được 84 người tham gia BHXH tự nguyện, vượt 20 % chỉ tiêu huyện giao cả năm (huyện giao cả năm 70 người). Tính riêng trong tháng cao điểm (tháng 5) đã vận động được 43 người tham gia, vượt chỉ tiêu huyện giao 72% (huyện giao tháng cao điểm 25 người).

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tư pháp - hộ tịch; tiếp dân, Giải quyết đơn thư KNTC

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo công chức tư pháp xã thực hiện tốt công tác chứng thực, hộ tịch; tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật. Đến nay đã thực hiện 2.386 hồ sơ thủ tục hành chính; trong đó: Đăng ký Hộ tịch 463 hồ sơ; đăng ký chứng thực 1.923 hồ sơ. Các thủ tục hành chính được thực hiện nhanh gọn, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị, phản ánh của công dân được thực hiện đảm bảo đúng quy định của Pháp luật. UBND xã đã thực hiện 42 kỳ tiếp dân định kỳ vào thứ tư hàng tuần, 71 buổi tiếp dân thường xuyên. Số đơn, thư tiếp nhận là 08 đơn, nội dung các đơn đều đề nghị giải quyết về vấn đề đất đai, không có đơn thư KNTC. Kết quả đã giải quyết xong 8/8 đơn theo thẩm quyền, đạt 100 %.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

UBND xã luôn quan tâm thực hiện công tác xây dựng chính quyền theo mô hình “Chính quyền thân thiện”, thường xuyên chấn chỉnh, nhắc nhở cán bộ công chức xã thực hiện tác phong, lễ lối làm việc và chấp hành quy chế, quy định trong cơ quan xã. Thực hiện nghiêm túc công văn 1937-CV/TU, ngày 29/7/2019 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu, bia trong ngày làm việc. Qua đó thái độ phục vụ của cán bộ, công chức xã có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính được nâng lên.

Công tác cải cách hành chính được tập chung chỉ đạo gắn với nhiệm vụ trọng tâm của người đứng đầu. Duy trì và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc tại bộ phận Một cửa điện tử đảm bảo thông suốt, tiếp nhận giải quyết và trả kết quả các thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3.3. Công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản của nhà nước về thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Kiểm soát chặt chẽ các chứng từ thu, chi theo quy định của pháp luật, đảm bảo chính xác, chi đủ duy trì cho hoạt động thường xuyên của cơ quan đơn vị.

3.4. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn giao thông

Trong năm, công an xã phối hợp với BCH Quân sự xã tổ chức 67 buổi tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn với hơn 500 lượt cán bộ chiến sỹ tham gia. Tuyên truyền vận động trên 3000 hộ gia đình ký cam kết về đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ trên địa bàn. Tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã giữ vững ổn định, không có điểm nóng, phức tạp; không xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an toàn giao thông. Các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Công tác quản lý hành chính trật tự xã hội trên địa bàn được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc thu thập thông tin cấp CCCD, cấp mã định danh cá nhân cho công dân; hướng dẫn cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn. Kết quả đã hưởng dẫn cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử 6.491 trường hợp, đạt 60,68 % chỉ tiêu huyện giao.

3.5. Công tác Quốc phòng- quân sự địa phương

Chỉ đạo BCH Quân sự xã thực hiện tốt công tác phối hợp với công an xã tổ chức tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bảo quản tốt vũ khí trang bị, không để xảy ra mất mát hư hỏng. Hoàn thành kế hoạch tuyển quân năm 2023 với 12 thanh niên lên đường nhập ngũ theo chỉ tiêu huyện giao. Xây dựng lực lượng dân quân nòng cốt với quân số 100 đồng chí. Thực hiện hoàn thành công tác huấn luyện dân quân theo kế hoạch đề ra. Tổ chức rà soát lập hồ sơ quản lý lực lượng Dự bị động viên đã được biên chế vào các đơn vị tham gia huấn luyện theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

4. Kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã

Tập thể UBND xã luôn thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ: “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”. Đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là vai trò người đứng đầu. Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các ủy viên UBND xã luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2023 đã đề ra; kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển kinh tế. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của UBND huyện, của Đảng ủy xã. Bằng việc cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã thành các Chương trình, Kế hoạch hàng tháng, hàng quý và cả năm của UBND xã để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Quán triệt, triển khai đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của cấp trên đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị để tổ chức thực hiện.

Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội vận động quần chúng nhân dân tích cực lao động sản xuất và kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tình hình quốc phòng- an ninh được giữ vững; dân chủ ở cơ sở không ngừng được phát huy; hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm giải quyết; hòa giải ở thôn có những chuyển biến tích cực, công tác cải cách hành chính có nhiều đổi mới. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 của xã tiếp tục ổn định và phát triển, các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra;

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số tồn tại, hạn chế

a) Trên lĩnh vực kinh tế

- Thu Ngân sách trên địa bàn xã trong năm đạt tỷ lệ thấp.
- Việc xử lý các trường hợp vi phạm Luật đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020; Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn chậm, việc tham mưu, phát hiện, xử lý các vi phạm chưa kịp thời. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân chưa đạt so với kế hoạch đề ra.
- Việc xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung mang lại hiệu quả cao còn hạn chế, chưa triển khai được nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp cho giá trị kinh tế cao. Hoạt động dịch vụ của các HTX trên địa bàn chưa hiệu quả so với tiềm năng lợi thế của địa phương.

b) Trên lĩnh vực văn hóa

- Công tác thông tin tuyên truyền còn hạn chế, nhất là tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật cho người dân. Hoạt động của Đài truyền thanh xã chưa được thường xuyên, chưa hiệu quả.
- Công tác quản lý nhà nước về các hoạt động hành nghề y dược tư nhân, các cơ sở thẩm mỹ, spa, massa...trên địa bàn còn chưa thường xuyên.

c) Công tác nội chính

- Việc triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, chưa đạt so với yêu cầu đề ra.
- Hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “*Một cửa*” của UBND xã còn hạn chế, chưa khoa học, còn để hồ sơ chậm muộn. Tinh thần thái độ phục vụ người dân của một số cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa chưa tốt, còn để người dân phản ánh.
- Kết quả thực hiện ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ đạt kết quả chưa cao, việc cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử tiến độ còn chậm.
- Công tác tham mưu giải quyết, xử lý các trường hợp vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự chưa kiên quyết, nghiêm túc.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Tinh thần, thái độ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ công chức, Trưởng thôn, công an viên thôn chưa cao. Công tác tham mưu của một số

cán bộ, công chức chưa chủ động, tích cực; năng lực một số cán bộ công chức còn yếu chưa thực sự phát huy vai trò trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Sự tham gia, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ chưa tích cực, trách nhiệm chưa cao. Nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa nắm bắt kịp thời yêu cầu đặt ra trong tình hình mới.

- Công tác đơn đốc kiểm tra của UBND xã đối với một số cán bộ, công chức và một số thôn trên địa bàn xã còn chưa thường xuyên dẫn đến hiệu quả công tác có lúc, có việc chưa cao.

Phần II

Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2024

I. Một số mục tiêu về kinh tế - xã hội chủ yếu

1. Giá trị các ngành kinh tế chủ yếu cả năm phấn đấu đạt 250 tỷ đồng, tăng bình quân 15%/năm; *trong đó:*

Nông, lâm, thủy sản : 13 tỷ đồng, tăng 7,4 %; Công nghiệp- xây dựng: 140 tỷ đồng, tăng 19,2 %; Dịch vụ: 97 tỷ đồng, tăng 18,5 %.

- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 5,2 %; Công nghiệp - Xây dựng: 56 %; Dịch vụ: 38,8 %.

2. Thu ngân sách xã: 9,8 tỷ đồng;

- Chi ngân sách xã: 9,8 tỷ đồng;

3. Tổng sản lượng lương thực có hạt: 3.900 tấn;

4. Thu nhập bình quân đầu người: 82 triệu đồng/người/ năm;

5. Thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường: 98 % trở lên;

6. Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân 99,8 %; Hoàn thành chỉ tiêu huyện giao về BHXH tự nguyện.

7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1%

8. Số lao động trong độ tuổi có việc làm mới: 169 lao động

9. Danh hiệu văn hóa: Thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa 92%; hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa 95% trở lên.

8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,08 %.

9. Danh hiệu văn hóa: 5/5 cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa = 100%; 11/13 thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa = 84,6%; 2.550 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa = 95%

10. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,08%

11. Xây dựng hoàn thành 01 thôn (Núi Thượng) đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu; duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM nâng cao.

12. Giữ vững 02 trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; 01 trường (THCS) đạt chuẩn mức độ II; phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025

13. Đảm bảo giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thực hiện tốt công tác quốc phòng- quân sự địa phương.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2024

Dự báo tình hình chung năm 2024 sẽ có những thuận lợi, song cũng còn những khó khăn đan xen. Để thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đề ra, ngoài việc khắc những tồn tại, hạn chế nêu

trên, UBND xã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Trên lĩnh vực kinh tế

- Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các Doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình XD CB; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn theo kế hoạch.

- Quan tâm chỉ đạo HTX DV NN, HTX cây ăn quả phát huy hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; thực hiện tốt các khâu dịch vụ đảm bảo đúng Luật và Điều lệ HTX đã đề ra. Tập trung chỉ đạo nông dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho lúa cây trồng hằng năm. Tăng cường công tác tập huấn, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng nông sản. Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình trồng nho Hạ đen và măng tre Lục trúc trên địa bàn xã theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước; kiểm soát chặt chẽ, thực hiện công khai, minh bạch các khoản chi, tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định. Tăng cường các khoản thu phí, lệ phí; tích cực thu nợ đọng thuế, quỹ.... nhằm tăng thu ngân sách xã. Thực hiện nghiêm túc việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tập trung thực hiện giải ngân các nguồn vốn đầu tư công theo kế hoạch.

- Tập trung chỉ đạo thôn Núi Thượng thực hiện hoàn thành xây dựng thôn NTM kiểu mẫu trong năm 2024. Thường xuyên duy trì, củng cố giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai. Tập trung xử lý, giải quyết các trường hợp vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo kế hoạch đề ra. Quan tâm chỉ đạo thiết lập hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện đề nghị cơ quan chức năng cấp giấy CN QSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tuyên truyền huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải sinh hoạt ra môi trường theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thu triệt để giá dịch vụ vệ sinh môi trường, đảm bảo đạt 98%/tổng số đối tượng phải thu trở lên. Tiếp tục thực hiện phát huy hiệu quả Đề án phân loại rác thải sinh hoạt tại nhà do Hội LHPN xã chủ trì.

2. Trên lĩnh vực văn hóa

Chỉ đạo các trường thực hiện tốt kế hoạch năm học đã đề ra. Giữ vững trường Mầm non, trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trường THCS chuẩn quốc gia mức độ II.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền. Khai thác, phát huy hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh xã.

Chỉ đạo trạm y tế xã duy trì nghiêm túc chế độ lịch trực. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, các cơ sở dịch vụ thẩm mỹ, massage... trên địa bàn.

3. Lĩnh vực nội chính

Duy trì đảm bảo an ninh chính trị, trật tự ATXH trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện tốt việc cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, thực hiện mô hình công dân số trên địa bàn theo quy định.

Rà soát, nắm chắc số thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2024. Xây dựng kế hoạch, tổ chức huấn luyện dân quân theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ hành chính mức độ 3, 4 trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính trực tuyến điện tử qua bộ phận "Một cửa" của UBND xã. Thực hiện triệt để việc nhận gửi văn bản ký số theo quy định.

Nâng cao tinh thần, trách nhiệm, chất lượng hiệu quả các mặt công tác của cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở xã và các thôn.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế- xã hội năm 2024.

UBND xã Quang Thịnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP, VT.

Bản điện tử:

- UBND huyện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Lực

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUANG THỊNH**

**KẾT QUẢ ƯỚC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023;
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2024**

(Kèm theo báo cáo số: 128/BC-UBND ngày 12/12/2023 của UBND xã)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kết quả thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh thực hiện năm 2023 với:	
							Kết quả năm 2022 (+), (-)	Kế hoạch năm 2023 (%)
1	2	3	4	5	6	6	6	6
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ							
	<i>Giá trị các ngành kinh tế tăng BQ</i>	%	14,3	14,6	14,7	15,0	+ 0,4	100,68
	<i>Trong đó:</i>							
1	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	9,2	7,8	7,6	7,4	- 1,6	121,05
	- CN, TTCN, XD	%	17,6	18,5	18,7	19,2	+ 1,1	101,08
	- Thương mại, dịch vụ	%	16,3	17,6	17,8	18,5	+ 1,5	101,13
	<i>Tổng giá trị các ngành kinh tế</i>	Tỷ đồng	235,4	242,7	242,8	250,0	+ 7	100,10
	<i>Trong đó:</i>							
2	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	16,6	14,7	14,8	13,0	- 1,8	100,7
	- CN, TTCN, XD	Tỷ đồng	131,4	134,7	134,7	140,0	+ 3,3	100,0
	- Thương mại, dịch vụ	Tỷ đồng	87,4	93,3	93,3	97,0	+ 5,9	100,0
	<i>Cơ cấu giá trị các ngành kinh tế</i>							
3	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	14,9	6,1	6,1	5,2	- 0,9	100,0
	- CN, TTCN, XD	%	51,5	55,5	55,5	56	+ 4,0	100,0
	- Thương mại, dịch vụ	%	33,6	38,4	38,4	38,8	+ 4,8	100,0
4	Thu ngân sách xã	Tỷ đồng	16,6	10,3	19,97	9,8	+ 3,37	120,3
	- Chi ngân sách xã	Tỷ đồng	12,3	10,3	15,11	9,8	+ 2,81	122,8
5	Tổng sản lượng lương thực quy thóc	Tấn	3.856	3.900	3.443	3.900	- 413	88,3
6	Giá trị thu nhập BQ/DT đất canh tác	Tr đồng	132	135	135	140	+ 3	100,0
7	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Tr đồng	75	76	80	82	+ 5	105,0
8	Xây dựng 01 thôn NTM kiểu mẫu	Thôn	01	01	01	01	01	100
9	Duy trì xã đạt chuẩn NTM nâng cao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
II	CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI- MÔI TRƯỜNG							
1	Dân số trung bình(Cả LL3)	Người	10.369	10.440	10.451	10.527	+ 82	100,08
2	Tỷ lệ tăng dân số	%	0,9	1,0	0,8	1,0	- 0,1	100,0
3	Cơ sở khám chữa bệnh	Cơ sở	1	1	1	1	1	100,0
4	Số giường bệnh ở trạm y tế xã	Giường	6	6	6	6	0	100,0
5	Số hộ gia đình văn hóa	%	92,6	92	92,8	95	+ 0,2	100,2
.06	Số thôn đạt làng văn hóa (11/13 thôn)	%	76,9	76,9	76,9	84,6	+ 8,0	100,0
7	Tỷ lệ hộ nghèo	%	3,4	2,9	2,29	2,08	- 0,61	126,6
8	Số trường đạt chuẩn QG (Mức độ I)	Trường	3	3	3	2	0	100,0
	Số trường đạt chuẩn QG (Mức độ II)	Trường	0	1	1	1	0	100,0
9	Số lao động có việc làm mới	Người	178	180	182	169	+ 4	101,1
10	Người dân tham gia BHYT	%	99,98	99	99,98	99,98	0	100,0
11	Thu phí VS môi trường	%	98	98	98,2	98	98,2	98,2